TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/DS - ST
Ngày: 19/3/2021
v/v "Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Giữ

2. Ông Lê Văn Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Định là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Danh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2020/TLST-DS, ngày 21 tháng 10 năm 2020. Về việc: "*tranh chấp hợp đồng vay tài sản",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thành L, sinh năm 1981

Địa chỉ: tổ 8, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: ông Ngô Hoài T, sinh năm 1991 theo văn bản ủy quyền ngày 20/7/2020 Địa chỉ: khu 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 03, khóm Tân Lợi, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Xuân Đ, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 03, khóm Tân Lợi, thị trấn Tân Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản khai ngày 20/7/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Ngô Hoài T trình bày:

Ông Lê Thành L và ông Huỳnh Ngọc C có quen biết với nhau từ trước nên vào ngày 21/02/2018 ông L có cho ông Huỳnh Ngọc C vay số tiền 700.000.000 đồng để có vốn làm ăn, ông C có hứa sẽ trả lại cho ông L đủ số tiền trong vòng 15 ngày, hai bên có làm biên nhận đề ngày 21/02/2018. Ông C có vợ là bà Trần Xuân Đ, khi ông C vay số tiền này thì bà Đ có biết việc này. Ông C có giao ông L giấy đăng ký kết hôn, hộ khẩu và giấy chứng minh của hai vợ chồng bản photo. Nhưng đến kỳ hẹn sau 15 ngày tức ngày 08/3/2018 thì ông L có yêu cầu ông C thực hiện việc trả nợ cho ông L, nhưng ông C lại né tránh và không thực hiện trả nợ cho ông L. Nay ông Lê Thành L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Ngọc C và bà Trần Xuân Đ liên đới chịu trách nhiệm trả nợ cho ông L số tiền là 700.000.000 đồng theo biên nhận ngày 21/02/2018. Ông L không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

- Ông Huỳnh Ngọc C và bà Trần Xuân Đ đã nhận được tống đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập của Tòa án nhưng đều vắng mặt không có lý do và không cung cấp bản khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Anh Ngô Hoài T vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như đã trình bày. Ông L đưa tiền cho ông C là tại quán cà phê, không có mặt bà Đ. Ông C nói vay tiền để làm ăn nhưng làm việc gì thì ông L không biết. Sau này ông C không trả tiền thì ông L có đòi ông C nhưng không gặp bà Đ.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân:

Áp dụng Điều 26,35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 436, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành L, buộc ông Huỳnh Ngọc C có trách nhiệm trả cho ông L số tiền 700.000.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu buộc bà Trần Xuân Đ liên đới cùng ông Huỳnh Ngọc C trả 700.000.000 đồng cho ông L.

Về án phí: Buộc ông C nộp 32.000.000 đồng, hoàn trả ông L số tiền tạm ứng án phí 16.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Huỳnh Ngọc C và bà Trần Xuân Đ. Địa chỉ: tổ 03, khóm Tân Lợi, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35;

điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Về nội dung:

Xét giấy mượn tiền ngày 21/02/2018 có nội dung ông Huỳnh Ngọc C có mượn ông Lê Thành L số tiền 700.000.000 đồng, giấy mượn tiền có chữ ký và chữ viết họ tên ông Huỳnh Ngọc C. Ông Huỳnh Ngọc C không có bản khai và không đến Tòa án trình bày ý kiến tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Theo quy định của pháp luật thì đương sự không đưa ra ý kiến để chứng minh thì Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có căn cứ chứng minh ông Huỳnh Ngọc C có vay tiền của ông Lê Thành L 700.000.000 đồng theo biên nhận ngày 21/02/2018, không có căn cứ chứng minh là ông C đã trả số tiền này cho ông L. Do đó, ông Huỳnh Ngọc C phải có nghĩa vụ trả số tiền 700.000.000 đồng cho ông Lê Thành L. Giấy mượn tiền ngày 21/02/2018 không ghi lãi suất nên được xác định là vay không có lãi. Ông L cũng không yêu cầu tính lãi nên không xem xét giải quyết về lãi suất.

Ông Lê Thành L yêu cầu vợ ông Huỳnh Ngọc C là bà Trần Xuân Đ phải có trách nhiệm liên đới trả số tiền 700.000.000 đồng. Tuy nhiên, giấy nhận tiền ngày 21/02/2018 bà Trần Xuân Đ không ký tên trong biên nhận. Nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh số tiền này là do vợ chồng ông C cùng thỏa thuận vay tiền và việc vay tiền nhằm đảm bảo nhu cầu thiết yếu của gia đình ông C nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông L buộc bà Đ cùng có trách nhiệm liên đới.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Ngọc C nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 32.000.000 đồng. Ông Lê Thành L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 465, 466, 469 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/06/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành L:

- Buộc ông Huỳnh Ngọc C phải có nghĩa vụ trả ông Lê Thành L số tiền 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng).

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thành L buộc bà Trần Xuân Đ có nghĩa vụ liên đới trả số tiền 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng).

2. Về án dân sự sơ thẩm:

- Buộc ông Huỳnh Ngọc C nộp án phí dân sự sơ thẩm là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

- Hoàn trả ông Lê Thành Lâm số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011660 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án xử công khai có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng

Nơi nhận:
- TAND T. Vĩnh Long;
- VKSND H. Bình Tân;
- Chi cục THADS H. Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.